

THÔNG TƯ

**Quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng
thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng**

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về việc cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến việc cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Xe quân sự* gồm xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

2. *Xe cơ giới* gồm xe ô tô (kể cả xe ô tô sát xi, xe ô tô đầu kéo, xe ô tô điện); rơ moóc và sơ mi rơ moóc (kể cả rơ moóc, sơ mi rơ moóc có lắp các trang thiết bị chuyên dùng).

a) *Xe ô tô* gồm xe con, xe vận tải, xe chuyên dùng.

b) *Xe con* là những xe chở người đến 9 chỗ ngồi.

c) *Xe vận tải* là những xe có kết cấu để chở hàng hoặc được dùng để kéo pháo, kéo khí tài.

d) *Xe chuyên dùng* là những xe có kết cấu riêng phù hợp với tính năng chiến - kỹ thuật và công năng của từng loại, gồm: Xe chuyên dùng chung và xe chuyên dùng quân sự (xe đặc chủng).

3. *Xe máy chuyên dùng* gồm xe máy chuyên dùng quân sự, xe máy thi công, xe máy xếp dỡ và các loại xe máy chuyên dùng khác có tham gia giao thông theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

4. *Cải tạo xe quân sự* là việc thay đổi tính năng sử dụng hoặc thay đổi hệ thống, tổng thành của xe quân sự. Trường hợp thay thế hệ thống, tổng thành bằng hệ thống, tổng thành cùng kiểu loại, cùng nhà sản xuất (cùng mã phụ tùng) thì không phải là cải tạo.

5. *Xe nguyên thủy* (xe quân sự chưa cải tạo) là xe quân sự không có sự thay đổi về tính năng, về các hệ thống, tổng thành so với thiết kế của nhà sản xuất.

6. *Xe trước cải tạo* (xe quân sự trước cải tạo) là xe nguyên thủy hoặc xe quân sự đã từng cải tạo.

7. *Các hệ thống* gồm hệ thống truyền lực, hệ thống chuyển động, hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống nhiên liệu, hệ thống điện, hệ thống đèn chiếu sáng và tín hiệu, hệ thống điện thủy lực, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống thủy lực, hệ thống công tác.

8. *Các tổng thành* gồm động cơ, khung xe, buồng lái, thân xe hoặc thùng hàng, thiết bị chuyên dùng.

9. *Thay đổi tính năng sử dụng* là thay đổi công năng hiện tại của xe quân sự.

10. *Thay đổi hệ thống* là thay đổi một phần hoặc toàn bộ hệ thống bằng một phần hoặc toàn bộ hệ thống khác bảo đảm tính năng chiến - kỹ thuật của xe quân sự.

11. *Thay đổi tổng thành* là thay đổi tổng thành bằng tổng thành khác bảo đảm tính năng chiến - kỹ thuật của xe quân sự.

12. *Khối lượng toàn bộ* là tổng của khối lượng bản thân xe quân sự và trọng tải.

13. *Thẩm định thiết kế* là việc xem xét, kiểm tra, đối chiếu các nội dung hồ sơ thiết kế với cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật được Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định hiện hành đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe quân sự cải tạo.

14. *Nghiệm thu xe quân sự cải tạo* là xem xét, kiểm tra, đối chiếu để đánh giá chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe quân sự sau cải tạo theo hồ sơ thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II

NỘI DUNG, NGUYÊN TẮC CẢI TẠO XE QUÂN SỰ

Điều 4. Nội dung cải tạo xe cơ giới

1. Thay đổi tính năng sử dụng của xe cơ giới

a) Xe con, xe vận tải cải tạo thành xe chuyên dùng hoặc xe chuyên dùng cải tạo thành xe chuyên dùng khác;

b) Xe chuyên dùng cải tạo thành xe vận tải, xe con;

c) Rơ moóc, sơ mi rơ moóc cải tạo thành rơ moóc chuyên dùng, sơ mi rơ moóc chuyên dùng hoặc rơ moóc chuyên dùng, sơ mi rơ moóc chuyên dùng cải tạo thành rơ moóc chuyên dùng khác, sơ mi rơ moóc chuyên dùng khác;

d) Lắp đặt trang bị kỹ thuật lên xe cơ giới sau cải tiến, hiện đại hoá.

2. Thay đổi hệ thống, tổng thành nguyên thủy bằng hệ thống, tổng thành khác bảo đảm tính năng chiến - kỹ thuật của xe cơ giới.

Điều 5. Nội dung cải tạo xe máy chuyên dùng

1. Thay đổi tính năng sử dụng của xe máy chuyên dùng

a) Cải tạo thay đổi tính năng của xe máy chuyên dùng từ loại này sang loại khác;

b) Lắp đặt trang bị kỹ thuật lên xe máy chuyên dùng sau cải tiến, hiện đại hóa.

2. Thay đổi hệ thống, tổng thành nguyên thủy bằng hệ thống, tổng thành khác bảo đảm tính năng chiến - kỹ thuật của xe máy chuyên dùng.

Điều 6. Nguyên tắc cải tạo xe quân sự

1. Không thay khung xe mà chỉ thay đổi chiều dài hoặc gia cố tăng cường khung xe nguyên thủy nhưng không thay đổi chiều dài cơ sở của xe nguyên thủy trừ rơ moóc và sơ mi rơ moóc.

2. Mỗi xe cơ giới chỉ cải tạo, thay đổi động cơ và không quá 03 (ba) hệ thống, tổng thành trong 07 (bảy) hệ thống, tổng thành của xe nguyên thủy, cụ thể:

a) Hệ thống truyền lực (ly hợp, hộp số, trục các đăng, cầu chủ động);

b) Hệ thống chuyển động (bánh xe);

c) Hệ thống treo;

d) Hệ thống phanh;

đ) Hệ thống lái;

e) Buồng lái, thùng hàng hoặc thùng tự đổ;

g) Hệ thống điện xe (đối với xe ô tô điện: Hệ thống lưu trữ Pin (BESS), hệ thống quản lý: Chỉ báo trạng thái sạc, kiểm soát nhiệt độ pin, bộ chuyển đổi điện tử, động cơ và điều khiển; dây điện và đầu nối; hệ thống sạc bên ngoài nếu được trang bị; bộ phận kết nối đầu sạc trên xe).

3. Mỗi xe máy chuyên dùng chỉ cải tạo, thay động cơ và không quá 04 (bốn) hệ thống, tổng thành trong 08 (tám) hệ thống, tổng thành của xe nguyên thủy, cụ thể:

a) Hệ thống truyền lực (ly hợp, hộp số, trục các đăng, cầu chủ động, truyền động thủy lực);

b) Hệ thống chuyển động (bánh xe, cầu bị động, mô tơ di chuyển);

c) Hệ thống treo;

d) Hệ thống phanh;

đ) Hệ thống lái;

- e) Hệ thống điện, điện thủy lực, điện tự động hóa;
- g) Buồng lái, thân xe;
- h) Thiết bị chuyên dùng.

4. Phải bảo đảm phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng về chất lượng an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường, bí mật Nhà nước.

5. Khối lượng toàn bộ của xe quân sự sau cải tạo phải bảo đảm các chỉ tiêu về độ ổn định, an toàn khi vận hành và quy định của Luật Giao thông đường bộ.

6. Khối giới hạn của xe quân sự sau cải tạo không vượt quá khối giới hạn theo quy định của Luật Giao thông đường bộ.

7. Xe quân sự sau cải tạo phải đăng ký theo quy định của pháp luật.

Chương III **QUY TRÌNH, THỦ TỤC CẢI TẠO XE QUÂN SỰ**

Điều 7. Quy trình cải tạo xe quân sự

1. Đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng có nhu cầu cải tạo xe quân sự xây dựng cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật của xe (đối với trường hợp thay đổi tính năng chiến - kỹ thuật), trình Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt.

- 2. Cấp phép cải tạo xe quân sự.
- 3. Thiết kế cải tạo xe quân sự.
- 4. Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự.
- 5. Thi công cải tạo xe quân sự.
- 6. Nghiệm thu xe quân sự.

Điều 8. Cấp phép cải tạo xe quân sự

1. Tổng Tham mưu trưởng cấp phép cải tạo xe quân sự đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật cấp phép cải tạo xe quân sự đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư này (Mẫu Giấy phép cải tạo xe quân sự theo Mẫu số 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Giấy phép cải tạo xe quân sự cấp cho từng xe hoặc loạt xe, là căn cứ để thiết kế kỹ thuật, thi công cải tạo và đăng ký.

4. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép cải tạo xe quân sự

a) Cơ quan xe - máy đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị cấp phép cải tạo xe quân sự.

b) Hồ sơ đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư này, gồm: Tờ trình của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng đề nghị cấp phép cải tạo xe quân sự của đơn vị có xe cải tạo (Mẫu số 1 Phụ lục II ban hành

kèm theo thông tư này); bản sao Quyết định của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật của xe sau cải tạo; bản sao chứng từ nguồn gốc của xe đối với xe chưa đăng ký và bản sao giấy chứng nhận đăng ký đối với xe đã đăng ký, bản sao chứng từ gốc của tổng thành thay thế;

c) Hồ sơ đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư này, gồm: Tờ trình của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng đề nghị cấp phép cải tạo xe quân sự của đơn vị có xe cải tạo (Mẫu số 1 Phụ lục II ban hành kèm theo thông tư này); bản sao chứng từ nguồn gốc của xe đối với xe chưa đăng ký; bản sao giấy chứng nhận đăng ký đối với xe đã đăng ký và bản sao chứng từ nguồn gốc của tổng thành thay thế.

Điều 9. Thiết kế cải tạo xe quân sự

1. Cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ thiết kế cải tạo xe quân sự hoặc tổ chức được cấp có thẩm quyền cấp phép kinh doanh ngành nghề thiết kế phương tiện cơ giới đường bộ chịu trách nhiệm trước pháp luật, Bộ Quốc phòng về nội dung, chất lượng hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự. Trường hợp lắp đặt trang bị kỹ thuật lên xe quân sự phải do đơn vị thiết kế thuộc Bộ Quốc phòng đảm nhiệm.

2. Hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự

a) Các bản vẽ kỹ thuật được trình bày theo Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành gồm: Bản vẽ bố trí chung xe quân sự sau khi cải tạo; bản vẽ bố trí chung xe quân sự trước khi cải tạo để đối chiếu; bản vẽ lắp đặt tổng thành, hệ thống được cải tạo; bản vẽ những chi tiết được cải tạo, chế tạo mới bao gồm cả yêu cầu kỹ thuật, công nghệ và vật liệu được phép sử dụng khi cải tạo, thay thế;

b) Thuyết minh tính toán gồm các nội dung: Sự cần thiết phải cải tạo xe; tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe quân sự trước và sau cải tạo; nội dung và các bước thực hiện cải tạo; tính toán các đặc tính động học, động lực học liên quan tới nội dung cải tạo; tính toán kiểm nghiệm sức bền, hiệu quả kinh tế; hướng dẫn sử dụng xe quân sự sau cải tạo; kết luận.

c) Điều kiện kỹ thuật nghiệm thu, kiểm tra chất lượng xe quân sự sau cải tạo.

3. Xe quân sự cải tạo miễn lập hồ sơ thiết kế trong các trường hợp sau:

a) Xe quân sự tập lái, sát hạch lắp đặt hoặc tháo bỏ bàn đạp phanh phụ (bàn đạp phanh phụ liên kết với bàn đạp phanh chính thông qua thanh đòn dẫn động cơ khí);

b) Lắp thêm hoặc tháo bỏ nắp chắn bụi cho thùng xe của xe ô tô tải tự đổ nhưng không làm thay đổi kích thước lòng thùng xe;

c) Lắp thêm hoặc tháo bỏ nắp che khoang chở hàng, hành lý của xe ô tô bán tải nhưng không làm thay đổi kích thước bao của xe.

Điều 10. Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự

1. Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật hoặc cơ quan được giao nhiệm vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự theo quy định của pháp luật; Cục trưởng Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt Hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự quy định tại khoản 4 Điều này, cơ quan thẩm định tại khoản 1 điều này phải có văn bản thẩm định gửi đơn vị đề nghị.

Trường hợp xe quân sự được cải tạo từ nhả xe cơ sở mới, chưa đủ tài liệu kỹ thuật của xe cơ sở, cần kéo dài thời gian để nghiên cứu thì cơ quan thẩm định Hồ sơ thiết kế phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do cho đơn vị trình thiết kế biết; thời gian kéo dài không quá 10 ngày làm việc.

3. Xe quân sự có nhu cầu cải tạo đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc các Sở Giao thông vận tải thẩm định thiết kế thì không làm thủ tục thẩm định; Đơn vị có xe cải tạo phải gửi bản chính hồ sơ thiết kế đã được thẩm định hoặc bản sao có chứng thực về Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật.

4. Hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt Hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự

a) Hồ sơ đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư này, gồm: Công văn của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng có xe cải tạo hoặc đơn vị thiết kế trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự (Mẫu số 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này); bản sao Quyết định phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật xe cải tạo của Tổng Tham mưu trưởng; bản sao giấy phép cải tạo xe quân sự của Tổng Tham mưu trưởng và bộ hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự;

b) Hồ sơ đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư này, gồm: Công văn của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng có xe cải tạo hoặc đơn vị thiết kế trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự (Mẫu số 3 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này); bản sao Giấy phép cải tạo xe quân sự của Cục trưởng Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật; bộ hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự.

5. Hồ sơ thiết kế đã phê duyệt được gửi đến các cơ quan sau:

- a) Đơn vị thiết kế;
- b) Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật;
- c) Cơ quan xe - máy đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng;
- d) Đơn vị thi công cải tạo.

Điều 11. Thi công cải tạo xe quân sự

1. Đơn vị, tổ chức thi công cải tạo xe quân sự

a) Tổ chức có tư cách pháp nhân, có đăng ký kinh doanh ngành nghề thi công cải tạo, sản xuất, lắp ráp phương tiện cơ giới đường bộ.

b) Đơn vị trong Bộ Quốc phòng có chức năng, nhiệm vụ thi công cải tạo xe quân sự.

2. Thi công cải tạo xe quân sự phải đúng hồ sơ thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Đơn vị, tổ chức thi công cải tạo xe quân sự quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm về chất lượng xe quân sự sau cải tạo.

4. Việc thi công cải tạo xe quân sự phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Trường hợp thi công cải tạo lắp đặt trang bị kỹ thuật lên xe quân sự phải do đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng đảm nhiệm.

Điều 12. Hội đồng nghiệm thu xe quân sự cải tạo

1. Cơ quan xe - máy đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng đề xuất với Chủ nhiệm Kỹ thuật cùng cấp báo cáo Thủ trưởng đơn vị thành lập Hội đồng nghiệm thu xe quân sự cải tạo cấp cơ sở, thành phần Hội đồng nghiệm thu do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

2. Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật thành lập Hội đồng nghiệm thu xe quân sự cải tạo, kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường, thành phần Hội đồng nghiệm thu do Cục trưởng Cục Xe - Máy quyết định, (thành phần Hội đồng nghiệm thu quy định tại Mẫu số 5 và Mẫu số 6 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng nghiệm thu xe quân sự cải tạo

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, các thành viên của Hội đồng tham gia ý kiến, trao đổi bàn bạc để đi đến thống nhất, trường hợp có những ý kiến khác nhau thì quyết định theo đa số, trường hợp các ý kiến ngang nhau thì quyết định theo bên nào có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng;

b) Đối với các sản phẩm được thi công hàng loạt, sau khi nghiệm thu sản phẩm đầu tiên đạt yêu cầu, Hội đồng nghiệm thu Cục Xe - Máy có thể ủy quyền cho phép Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở tự kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường các sản phẩm tiếp theo. Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở có giá trị để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Điều 13. Quy trình, hồ sơ nghiệm thu xe quân sự cải tạo

1. Hồ sơ đề nghị nghiệm thu xe quân sự cải tạo, gồm:

a) Công văn đề nghị nghiệm thu của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng có xe cải tạo (Mẫu số 4 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Bản sao Quyết định của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật của xe sau cải tạo (đối với trường hợp thay đổi tính năng);

c) Bản sao Giấy phép cải tạo xe quân sự;

d) Hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự đã được phê duyệt;

đ) Bản sao chứng từ gốc của xe đối với xe chưa đăng ký (Giấy chứng nhận đăng ký đối với xe đã đăng ký, chứng từ gốc của tổng thành thay thế);

e) Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng của cơ sở thi công cải tạo;

g) Biên bản nghiệm thu của Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở.

2. Biên bản nghiệm thu xe quân sự cải tạo (đối với xe cơ giới theo Mẫu số 5 Phụ lục II, đối với xe máy chuyên dùng theo Mẫu số 6 Phụ lục II ban hành kèm

theo Thông tư này) làm cơ sở để Thủ trưởng Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe quân sự cải tạo (đối với xe cơ giới theo Mẫu số 7 Phụ lục II, đối với xe máy chuyên dùng theo Mẫu số 8 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Hồ sơ nghiệm thu xe quân sự cải tạo gồm: Hồ sơ đề nghị nghiệm thu xe quân sự cải tạo quy định tại khoản 1 Điều này và Biên bản nghiệm thu xe quân sự cải tạo của hội đồng nghiệm thu Cục Xe - Máy quy định tại khoản 2 Điều này, được lưu giữ tại Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật 01 bộ, cơ quan xe - máy đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng (đơn vị có xe cải tạo) 01 bộ, cơ sở thi công cải tạo 01 bộ.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ Tổng Tham mưu

1. Phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật của xe sau cải tạo đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Thông tư này.

2. Cấp phép cải tạo đối với các xe quy định tại khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Thông tư này.

Điều 15. Trách nhiệm của Tổng cục Kỹ thuật

1. Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quản lý về công tác cải tạo xe quân sự.

2. Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật

a) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật trong chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác cải tạo xe quân sự; cấp phép cải tạo đối với các xe quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 2 Điều 5 Thông tư này; thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự; tổ chức kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe quân sự cải tạo;

b) Quản lý, lưu trữ hồ sơ cải tạo xe quân sự theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm về công tác cải tạo xe quân sự của cơ quan, đơn vị mình theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

2. Cơ quan xe - máy đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng

a) Tham mưu giúp thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác cải tạo xe quân sự theo quy định;

b) Chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị cải tạo xe quân sự;

c) Chấp hành nghiêm sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật về công tác cải tạo xe quân sự theo quy định của Bộ Quốc phòng.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các xe quân sự có hồ sơ thiết kế cải tạo đã được phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BQP ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về cải tạo xe ô tô quân sự.

2. Đối với các xe quân sự đã được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép cải tạo xe quân sự trước ngày Thông tư này có hiệu lực, các bước tiếp theo thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2024 và thay thế Thông tư số 01/2011/TT-BQP ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về cải tạo xe ô tô quân sự.

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *uuu*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BQP;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL/Bộ Tư pháp;
- Các cục: Quân lực, Quân huấn, Xe-Máy;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT BQP;
- Lưu: VT, NCTH.Hg88.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Lê Huy Vịnh

Phụ lục I

DANH MỤC XE MÁY CHUYÊN DỤNG

(Kèm theo Thông tư số 95/2023/TT-BQP ngày 29 tháng 11 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

I. Xe máy chuyên dùng quân sự

1. Xe khắc phục, bố trí vật cản.
2. Xe vượt sông.
3. Các loại xe máy chuyên dùng quân sự khác.

II. Xe máy thi công

1. Máy làm đường hầm

- a) Máy khoan đường hầm;
- b) Xe vận chuyển đường hầm.

2. Máy làm đất:

a) Máy đào:

- Máy đào bánh lốp,
- Máy đào bánh xích,
- Máy đào bánh hỗn hợp;

b) Máy ủi:

- Máy ủi bánh lốp,
- Máy ủi bánh xích,
- Máy ủi bánh hỗn hợp;

c) Máy cạp;

d) Máy san;

đ) Máy lu:

- Máy lu bánh lốp,
- Máy lu bánh thép,
- Máy lu bánh hỗn hợp;

3. Máy thi công mặt đường:

a) Máy rải vật liệu;

b) Máy thi công mặt đường cấp phối;

c) Máy thi công mặt đường bê tông xi măng;

d) Máy trộn bê tông át phan;

đ) Máy tưới nhựa đường;

e) Máy vệ sinh mặt đường;

g) Máy duy tu sửa chữa đường;

h) Máy cào bốc mặt đường.

4. Máy thi công nền móng công trình:

a) Máy đóng cọc;

b) Máy ép cọc;

c) Máy khoan cọc nhồi.

5. Các loại xe máy thi công khác.

III. Xe máy xếp dỡ

1. Máy xúc:

a) Máy xúc bánh lốp;

b) Máy xúc bánh xích;

c) Máy xúc bánh hỗn hợp;

d) Máy xúc ủi.

2. Các loại xe máy nâng hàng.

3. Các loại xe máy xếp dỡ khác.

IV. Các loại xe máy chuyên dùng khác

1. Xe chế biến và gia công gỗ cơ động.

2. Xe cắt, tỉa cây.

3. Xe máy chuyên dùng trong sân bay, bến cảng, nhà kho...

Phụ lục II

**MẪU BIỂU VĂN BẢN THỰC HIỆN CẢI TẠO XE CƠ GIỚI, XE MÁY
CHUYÊN DÙNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 95/2023/TT-BQP ngày 29 tháng 11 năm 2023 của
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

**MẪU SỐ 1 “TỜ TRÌNH ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP CẢI TẠO XE QUÂN
SỰ” CỦA ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG**

**BỘ QUỐC PHÒNG
ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr..

Địa danh, ngày tháng năm 20...

TỜ TRÌNH

Về việc cấp phép cải tạo xe quân sự

Kính gửi: Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu.

Căn cứ Thông tư số /2023/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ..tháng...năm... của Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật xe.....;

Để có cơ sở cho việc cải tạo, lắp đặt thiết bị lên xe quân sự, tổ chức đánh giá nghiệm thu và đưa vào trang bị quân sự, khai thác sử dụng, [đơn vị] đề nghị Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu (đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư này) hoặc Cục Xe - Máy/TCKT (đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư này) cho phép [đơn vị] được phép cải tạo ... xe.... thành xe... . cụ thể sau:

TT	Xe trước cải tạo	Xe sau cải tạo	Số đăng ký	Số khung	Số máy	Năm sản xuất	Ghi chú

Kính đề nghị Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT, ĐV. ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

MẪU SỐ 2 “GIẤY PHÉP CẢI TẠO XE QUÂN SỰ”

**TỔNG CỤC KỸ THUẬT
CỤC XE - MÁY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/GPCT-XM

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

GIẤY PHÉP CẢI TẠO XE QUÂN SỰ

Căn cứ Thông tư số/2023/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Công văn số/..... Ngày tháng năm của đơn vị...../Bộ Quốc phòng về việc xin cấp giấy phép cải tạo xe quân sự.

Theo đề nghị của Trưởng phòng,

CỤC TRƯỞNG CỤC XE - MÁY cấp phép cải tạo

Đơn vị: cải tạo xe (những xe) sau đây:

TT	Xe trước cải tạo	Xe sau cải tạo	Số đăng ký	Số khung	Số máy	Năm sản xuất	Ghi chú

NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP CẢI TẠO

1. Trước khi cải tạo:

2. Sau khi cải tạo:

Giấy phép cải tạo xe quân sự là căn cứ pháp lý để thiết kế, thi công sản phẩm, đăng ký, quản lý sử dụng, kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT, ĐV.

**MẪU SỐ 3 “CÔNG VĂN TRÌNH THẨM ĐỊNH HỒ SƠ THIẾT KẾ CẢI TẠO”
CỦA ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG CÓ XE CẢI TẠO
HOẶC ĐƠN VỊ THIẾT KẾ.**

**ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ
(HOẶC ĐƠN VỊ THIẾT KẾ)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...-.....

Địa danh, ngày tháng năm 20...

V/v đề nghị thẩm định, phê duyệt
hồ sơ thiết kế cải tạo xe quân sự

Kính gửi: Thủ trưởng Cục Xe-Máy.

Căn cứ Thông tư số .../2023/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số ...ngày ...tháng...năm của Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe ...;

Căn cứ Quyết định số ngàytháng...năm... của Tổng Tham mưu trưởng về việc cho phép [đơn vị] được cải tạo ... xe thành xe.....

Hiện nay, [đơn vị] đã phối hợp với [đơn vị thiết kế] xây dựng thiết kế cải tạo xe ... thành xe..... . Để đảm bảo thực hiện theo đúng Quy định của Bộ Quốc phòng về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng và làm cơ sở để triển khai các nội dung tiếp theo, [đơn vị] kính đề nghị Thủ trưởng Cục Xe-Máy thẩm định, phê duyệt bộ hồ sơ thiết kế cải tạo nêu trên.

Đầu mối phối hợp: Đ/c ... –đơn vị –Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

MẪU SỐ 4 “CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ NGHIỆM THU XE QUÂN SỰ CẢI TẠO” CỦA ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ QUỐC PHÒNG CÓ XE CẢI TẠO

**BỘ QUỐC PHÒNG
ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

Địa danh, ngày tháng năm 20...

V/v đề nghị nghiệm thu
xe quân sự sau cải tạo

Kính gửi: Thủ trưởng Cục Xe-Máy.

Căn cứ Thông tư số /2023/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số ...ngày...tháng...năm của Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe ...;

Căn cứ Quyết định số ngày ...tháng...năm... của Tổng Tham mưu trưởng về việc cho phép [đơn vị] được cải tạo ... xe thành xe.....

Căn cứ Quyết định số ngày ...tháng...năm... của Cục trưởng Cục Xe - Máy về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế cải tạo xe ô tô quân sự của [đơn vị],

Hiện nay, [đơn vị] đã hoàn thành việc cải tạo và nghiệm thu cấp cơ sở đối với xe đảm bảo theo đúng hồ sơ thiết kế đã được Cục Xe - Máy phê duyệt. Để đảm bảo thực hiện đúng quy trình, quy định của Bộ Quốc phòng, [đơn vị] đề nghị Thủ trưởng Cục Xe - Máy tổ chức nghiệm thu đối với các xe quân sự cải tạo xe quân sự nêu trên.

(Thông tin chi tiết các xe ô tô cải tạo có trong Phụ lục đi kèm)

Đầu mối phối hợp:- [đơn vị]- Số điện thoại:

Đề nghị Thủ trưởng Cục Xe-Máy xem xét, quyết định./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,ĐV

**MẪU SỐ 5 “BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO” CỦA HỘI ĐỒNG
NGHIỆM THU CỤC XE - MÁY**

**CỤC XE - MÁY
HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU
XE QUÂN SỰ CẢI TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BB-HĐNT

Địa danh, ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN

**Kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật
và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo**

Căn cứ Thông tư số /2023/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cải tạo xe cơ giới; xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế ký hiệu ... đã được.... phê duyệt ngày.. tháng.. năm 20.. của Cục trưởng Cục xe- Máy.

Căn cứ công văn số ... /CV- ngày ... tháng ... năm 20... của về việc đề nghị nghiệm thu xe quân sự cải tạo.

Ngày ... tháng ... năm 20... tại, Hội đồng nghiệm thu xe quân sự cải tạo của Cục Xe - Máy đã tiến hành kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe quân sự cải tạo có các đặc điểm sau:

- Nhãn hiệu
- Loại xe:
- Số máy:
- Số khung:

NỘI DUNG CẢI TẠO

.....
.....
.....
.....

I. THÀNH PHẦN

1. Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng Cục Xe- Máy.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng Phòng Kỹ thuật ô tô - trạm nguồn.
3. Ủy viên thư ký Hội đồng: Cán bộ Phòng Kỹ thuật ô tô - trạm nguồn.
4. Ủy viên Hội đồng: Trợ lý TC-ĐL-CL/Phòng Tham mưu - Kế hoạch.

5. Ủy viên Hội đồng: Đại diện Trạm DL- CL/Cục Xe- Máy.

6. Ủy viên Hội đồng: Đại diện đơn vị thiết kế.

7. Ủy viên Hội đồng: Đại diện Cơ quan xe- máy của đơn vị trực thuộc Bộ có xe cải tạo.

8. Ủy viên Hội đồng: Đại diện cơ sở thi công cải tạo.

II. NỘI DUNG

1. Đại diện cơ quan thiết kế trình bày về nội dung thiết kế, tính toán cải tạo.

2. Đại diện cơ sở thi công cải tạo báo cáo kết quả quá trình thi công cải tạo xe quân sự.

3. Các thành viên Hội đồng kiểm tra nội dung thiết kế cải tạo; kiểm tra hồ sơ thiết kế (các bản vẽ, tính toán thiết kế xe trước, sau khi cải tạo) và thống nhất nội dung thử nghiệm. Kết quả kiểm tra xe cải tạo ghi trong bảng sau:

TT	Thông số	Đơn vị	Trước cải tạo	Sau cải tạo	Kết quả kiểm tra
1	Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao	mm			
2	Chiều dài cơ sở:	mm			
3	Vết bánh xe Trước/sau	mm			
4	Công thức bánh xe				
5	Khối lượng bản thân	kg			
6	Trọng tải cho phép	kg			
7	Số người được phép chở (kể cả người lái)				
8	Khối lượng toàn bộ	kg			
9	Kiểu động cơ				
10	Thể tích làm việc	cm ³			
11	Công suất lớn nhất/ số vòng quay	kW/rpm			
12	Cỡ lốp				
...	...				

Các hệ thống, tổng thành khác giữ nguyên như xe nguyên thủy. Nội dung chi tiết của thiết kế cải tạo trình bày trong hồ sơ thiết kế

4. Kiểm tra xe quân sự theo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường:

.....

.....

III. KẾT LUẬN

Căn cứ nội dung thiết kế của đã được Cục trưởng Cục Xe- Máy/ TCKT phê duyệt tại Quyết định số /QĐ-XM ngày.. tháng.. năm 20.., các văn bản có liên quan và kết quả kiểm tra thực tế. Các thành viên của Hội đồng đã trao đổi, bàn bạc và thống nhất kết luận:

1. Xe được cải tạo theo thiết kế của do cơ sở thi công đã bảo đảm đúng thiết kế đã được phê duyệt.

2. Cơ sở thi công cải tạo phải chịu trách nhiệm về chất lượng gia công cơ khí, lắp ráp các chi tiết, phụ kiện, tổng thành hoặc phụ tùng tổng thành thay thế của xe đã được cải tạo.

3. Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo là cơ sở để Cục trưởng Cục Xe- Máy cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo./.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

1. Đ/c Ủy viên 1

5. Đ/c Ủy viên 5

2. Đ/c Ủy viên 2

6. Đ/c Ủy viên 6

3. Đ/c Ủy viên 3

7. Đ/c Ủy viên 7

4. Đ/c Ủy viên 4

8. Đ/c Ủy viên 8

Nơi nhận:

- Cục Xe- Máy/TCKT;
- Đơn vị trực thuộc Bộ có xe cải tạo;
- Đơn vị thiết kế;
- Đơn vị thi công cải tạo;
- Lưu: VT,ĐV ...

TM. HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH

(Thủ trưởng Cục Xe- Máy
Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

**MẪU SỐ 6 “BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT
VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG CẢI TẠO” CỦA
HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU CỤC XE - MÁY**

**CỤC XE - MÁY
HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU
XE QUÂN SỰ CẢI TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BB-HĐNT

Địa danh, ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN

**Kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật
và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng cải tạo**

Căn cứ Thông tư số /2023/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế... đã được Cục trưởng Cục Xe - Máy phê duyệt và Giấy phép cải tạo số .../GPCT... ngày ... tháng... năm... của.....

Căn cứ Công văn số.../CV... ngày... tháng ...năm... của đơn vị... về việc đề nghị nghiệm thu xe quân sự cải tạo.

Ngày ... tháng ... năm 20... tại, Hội đồng nghiệm thu xe quân sự cải tạo của Cục Xe - Máy đã tiến hành kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng cải tạo có các đặc điểm sau:

- Nhãn hiệu:
- Loại xe:
- Số Khung:
- Số máy:

NỘI DUNG CẢI TẠO

I. THÀNH PHẦN

1. Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng Cục Xe- Máy.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng Phòng Kỹ thuật công binh.
3. Ủy viên thư ký Hội đồng: Cán bộ Phòng Kỹ thuật công binh.
4. Ủy viên Hội đồng: Trợ lý TC-ĐL-CL/Phòng Tham mưu - Kế hoạch.
5. Ủy viên Hội đồng: Đại diện Trạm ĐL- CL/Cục Xe- Máy.
6. Ủy viên Hội đồng: Đại diện đơn vị thiết kế.

7. Ủy viên Hội đồng: Đại diện Cơ quan xe- máy của đơn vị trực thuộc Bộ có xe cải tạo.

8. Ủy viên Hội đồng: Đại diện cơ sở thi công cải tạo:

II. NỘI DUNG

1. Đại diện đơn vị thiết kế trình bày báo cáo về nội dung thiết kế, tính toán cải tạo.

2. Đại diện cơ sở thi công cải tạo...Báo cáo kết quả quá trình thi công cải tạo xe máy chuyên dùng.

3. Các thành viên Hội đồng kiểm tra nội dung thiết kế cải tạo; kiểm tra Hồ sơ thiết kế (các bản vẽ, tính toán thiết kế cải tạo xe, thuyết minh, quy trình cải tạo, điều kiện kỹ thuật..., hướng dẫn sử dụng, và các tài liệu kỹ thuật có liên quan) và thống nhất nội dung thử nghiệm. Kết quả kiểm tra xe máy chuyên dùng cải tạo ghi trong bảng sau:

TT	Thông số	Đơn vị tính	Trước cải tạo	Sau cải tạo	Kết quả kiểm tra
1	Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao	mm			
2	Chiều dài, rộng cơ sở	mm			
3	Khối lượng toàn bộ	kg			
4	Trọng tải cho phép	kg			
5	Khối lượng bản thân	kg			
6	Kiểu, loại động cơ				
7	Thể tích làm việc	cm ³			
8	Công suất lớn nhất/số vòng quay	kW/rpm			
9	Hệ thống lái (vô lăng; cần lái; hệ thống thanh đòn dẫn động; trợ lực lái)				
10	Hệ thống di chuyển (truyền lực các đăng; truyền động xích; truyền động dây đai; bơm và động cơ thủy lực; van điều khiển các đường ống thủy lực)				
11	Hệ thống truyền động (phần truyền động cơ khí và bơm thủy lực; động cơ thủy lực, xy lanh thủy lực...)				
12	Hệ thống phanh				
13	Hệ thống công tác (cơ cấu quay, gầu xúc, lưỡi ủi, lưỡi gạt, xích đào, cần xy lanh thủy lực...)				
14	Hệ thống điện, chiếu sáng, tín hiệu (máy phát điện, ắc quy,				

TT	Thông số	Đơn vị tính	Trước cải tạo	Sau cải tạo	Kết quả kiểm tra
	đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi điện...)				
15	Hệ thống khác (đặc chủng)				

Các hệ thống, tổng thành khác được giữ nguyên như xe nguyên thủy đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và hoạt động tốt. Nội dung chi tiết của cải tạo thiết kế cải tạo trình bày trong hồ sơ thiết kế....

4. Kiểm tra xe máy chuyên dùng cải tạo theo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

III. KẾT LUẬN

Căn cứ nội dung thiết kế của... đã được Cục trưởng Cục Xe - Máy/TCKT phê duyệt ngày... tháng... năm... các văn bản có liên quan và kết quả kiểm tra nghiệm thu thực tế. Các thành viên của Hội đồng đã trao đổi, bàn bạc và thống nhất kết luận:

1. Xe máy chuyên dùng.... Đã được cải tạo theo thiết kế của... do cơ sở... thi công đã bảo đảm đúng thiết kế đã được phê duyệt.
2. Cơ sở thi công cải tạo phải chịu trách nhiệm về chất lượng gia công cơ khí, lắp ráp các chi tiết, phụ kiện, tổng thành hoặc phụ tùng tổng thành thay thế của xe máy chuyên dùng đã được cải tạo.
3. Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng cải tạo là cơ sở để Cục trưởng cục Xe - Máy cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng cải tạo./.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

1. Đ/c Ủy viên 1

5. Đ/c Ủy viên 5

2. Đ/c Ủy viên 2

6. Đ/c Ủy viên 6

3. Đ/c Ủy viên 3

7. Đ/c Ủy viên 7

4. Đ/c Ủy viên 4

8. Đ/c Ủy viên 8

Nơi nhận:

- Cục Xe- Máy/TCKT;
- Đơn vị trực thuộc Bộ có xe cải tạo;
- Đơn vị thiết kế;
- Đơn vị thi công cải tạo;
- Lưu: VT,ĐV...

TM. HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH

(Thủ trưởng Cục Xe- Máy
Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

MẪU SỐ 7 “GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO”

TÔNG CỤC KỸ THUẬT
CỤC XE - MÁY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CNCL

GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI CẢI TẠO

Biển số đăng ký: Nơi/năm sản xuất:
 Loại xe: Nhãn hiệu:
 Số khung: Số máy:
 Đơn vị có xe cải tạo:
 Xe được cải tạo từ xe: Ký hiệu thiết kế:
 Đơn vị thiết kế:
 Đơn vị thi công cải tạo:
 Quyết định cho phép cải tạo số:
 Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: /BB-
 HDNT ngày ..tháng...năm ... của Cục Xe-Máy/TCKT.

NỘI DUNG CẢI TẠO

CÁC THÔNG SỐ VÀ ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT CỦA XE CƠ GIỚI TRƯỚC VÀ SAU CẢI TẠO

Tt	Thông Số	Đơn Vị	Trước cải tạo	Sau cải tạo
1	Kích thước xe: Dài x Rộng x Cao	mm		
2	Chiều dài cơ sở	mm		
3	Vết bánh xe (trước, sau)	mm		
4	Công thức bánh xe			
5	Khối lượng bản thân	kg		
6	Trọng tải thiết kế	kg		
7	Số người cho phép chở (kể cả người lái)			
8	Khối lượng toàn bộ	kg		

9	Kiểu động cơ			
10	Thể tích làm việc	cm ³		
11	Công suất lớn nhất/ số vòng quay	kW/rpm		
12	Cỡ lốp			

Xe cơ giới cải tạo đã được kiểm tra đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu chất lượng, an toàn kỹ thuật theo đúng hồ sơ thiết kế đã được Cục Xe-Máy phê duyệt, tuân thủ các quy định về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô quân sự.

Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo có giá trị để làm thủ tục đăng ký, kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Hà Nội, ngày... tháng... năm

CỤC TRƯỞNG

MẪU SỐ 8 “GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG CẢI TẠO”

TỔNG CỤC KỸ THUẬT
CỤC XE - MÁY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CNCL

GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG CẢI TẠO

Biển số đăng ký:..... Nơi/năm sản xuất:.....
Loại xe:..... Nhãn hiệu:.....
Số khung:..... Số máy:.....
Đơn vị có xe cải tạo:.....
Xe được cải tạo thành:..... Ký hiệu thiết kế:.....
Đơn vị thiết kế:.....
Đơn vị thi công cải tạo:.....
Biên bản nghiệm thu xuất xưởng số:.....
Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng cải tạo số:.... /BB-HĐNT ngày ..tháng...năm ... của Cục Xe-Máy/TCKT.

NỘI DUNG CẢI TẠO

CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA XE MÁY CHUYÊN DÙNG TRƯỚC VÀ SAU CẢI TẠO.

TT	Thông số	Đơn vị tính	Trước cải tạo	Sau cải tạo
1	Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao	mm		
2	Chiều dài, rộng cơ sở	mm		
3	Khối lượng toàn bộ	kg		
4	Trọng tải cho phép	kg		
5	Khối lượng bản thân	kg		
6	Kiểu, loại động cơ			
7	Thể tích làm việc	cm ³		
8	Công suất lớn nhất/số vòng quay	kW/rpm		
9	Hệ thống lái (vô lăng; cần lái; hệ thống thanh đòn dẫn động; trợ lực lái)			
10	Hệ thống di chuyển (truyền lực các đăng; truyền động xích; truyền động dây đai; bơm và động cơ thủy lực; van điều khiển các đường ống thủy lực)			

TT	Thông số	Đơn vị tính	Trước cải tạo	Sau cải tạo
11	Hệ thống truyền động (phân truyền động cơ khí và bơm thủy lực, động cơ thủy lực, xy lanh thủy lực...)			
12	Hệ thống phanh			
13	Hệ thống công tác (cơ cấu quay, gầu xúc, lưỡi ủi, lưỡi gạt, xích đào, cần xy lanh thủy lực...)			
14	Hệ thống điện, chiếu sáng, tín hiệu (máy phát điện, ắc quy, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi điện...)			
15	Hệ thống khác (đặc chủng)			

Xe máy chuyên dùng cải tạo đã được kiểm tra đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu chất lượng, an toàn kỹ thuật theo đúng hồ sơ thiết kế đã được Cục Xe-Máy phê duyệt, tuân thủ các quy định về kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng trong Bộ Quốc phòng.

Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng cải tạo có giá trị để làm thủ tục đăng ký quản lý, kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

CỤC TRƯỞNG